

Số: 115/2019/QĐST-HNGĐ

Long Mỹ, ngày 02 tháng 7 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 138/2019/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 6 năm 2019, giữa:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Hồng D, sinh năm: 1975.

Địa chỉ: Khu vực BH, phường VT, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- *Bị đơn:* Chị Trần Thúy P, sinh năm: 1978.

Địa chỉ: Khu vực BH, phường VT, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam - Đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T- Chức vụ Tổng giám đốc.

Trụ sở: 169 Linh Đường, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Đại diện ủy quyền bà Nguyễn Nhựt Y, sinh năm 1986

Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Địa chỉ: Khu vực X, phường TA, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Hạ Thị A, sinh năm: 1954

Địa chỉ: Khu vực BT, phường VT, thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 24 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Hồng D và chị Trần Thúy P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Hồng D và chị Trần Thúy P cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Trần Thúy P được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hoàng N (giới tính: nam), sinh ngày: 19/7/2011. Anh D tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000 đồng/tháng, cấp dưỡng kể từ ngày hòa giải thành cho đến khi cháu Nguyễn Hoàng N đã thành niên. Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho anh D không được quyền cản trở.

Về tài sản chung: Có, anh D và chị P tự thỏa thuận chưa yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

Về nợ chung: Anh D và chị P cùng thống nhất có nợ Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam, phòng giao dịch X số tiền 30.000.000 đồng cùng lãi suất phát sinh theo hợp đồng, nợ bà Hạ Thị A 60.000.000 đồng.

Anh D, chị P và Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam, phòng giao dịch X đại diện ủy quyền bà Nguyễn Nhựt Y thống nhất chị P tiếp tục trả số tiền còn nợ trên hợp đồng tín dụng đã ký với Ngân hàng. Ngân hàng chưa yêu cầu Tòa án giải quyết nên chưa xem xét. Dành quyền khởi kiện cho Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam đối với chị Trần Thúy P khi có yêu cầu.

Bà Hạ Thị A chưa yêu cầu anh D và chị P trả nợ nên không xem xét. Dành quyền khởi kiện cho bà Hạ Thị A đối với anh D và chị P khi có yêu cầu.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Nguyên đơn anh Nguyễn Hồng D tự nguyện nộp 150.000 đồng được chuyển từ tiền tạm ứng án phí anh D đã

nộp 300.000 đồng theo lai thu số 0021269 phiếu lập ngày 11 tháng 6 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang thành án phí. Phần tiền tạm ứng án phí còn lại 150.000 đồng, anh Nguyễn Hồng D được nhận lại tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang

Án phí cấp dưỡng định kỳ: Anh D phải nộp 150.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Long Mỹ, tỉnh Hậu Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thị xã Long Mỹ;
- Chi cục THA dân sự thị xã Long Mỹ;
- UBND phường VT;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký

Đào Thị Thủy